

Số:...../KSBT-XN

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 0367.25



Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SÓC TRĂNG
Địa chỉ : Số 16 Nguyễn Chí Thanh, Phường 6, TP. Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng
Tên mẫu : NƯỚC SINH HOẠT ĐẦU NGUỒN - NHÀ MÁY NƯỚC MỸ XUYÊN 3
Người lấy mẫu : Nguyễn Thành Nhân
Địa điểm lấy mẫu : Trần Hưng Đạo, ấp Hoà Mỹ, TT. Mỹ Xuyên, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.
Ngày lấy mẫu : 15/05/2025
Lượng mẫu : 1,5 Lít + 500 mL
Ngày nhận mẫu : 15/05/2025
Tình trạng mẫu : Mẫu đựng trong chai nhựa 1,5 Lít và chai thủy tinh 500 mL.
Thời gian kiểm nghiệm : 16/05/2025 - 24/05/2025

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Tiêu chuẩn	Kết quả	Đơn vị
1	<i>Escherichia coli</i>	ISO 9308 - 1: 2014 Amd 1 - 2016 (*)	< 1	0	CFU/100mL
2	Coliforms tổng số	ISO 9308 - 1: 2014 Amd 1 - 2016 (*)	< 3	0	CFU/100mL
3	Asen tổng số	Phản ứng màu Mercury bromide	0,01	0,00	mg/L
4	Độ đục	SMEWW 2130B - 2023	2	0,28	NTU
5	Độ màu (màu sắc)	SMEWW 2120 C - 2023 (*)	15	6,77	TCU
6	Mùi, vị	Cảm quan	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ	/
7	pH	TCVN 6492 : 2011 (*)	6,0 - 8,5	7,26	/
8	Clo dư tự do	TCVN 6225-2:2017	0,2 - 1,0	0,86	mg/L

(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025 : 2017

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Tiêu chuẩn	Kết quả	Đơn vị
-----	----------	-------------	------------	---------	--------

Nhận xét:

Mẫu NƯỚC SINH HOẠT ĐẦU NGUỒN - NHÀ MÁY NƯỚC MỸ XUYỀN 3
được kiểm nghiệm có các chỉ tiêu đạt Quy chuẩn quốc gia về chất lượng nước sạch
sử dụng cho mục đích sinh hoạt QCVN 01-1:2018/BYT do Bộ Y tế ban hành.

Sóc Trăng, ngày 29...tháng 5....năm 2025

P. TRƯỞNG KHOA XN-CĐHA-TDCN

18. GIÁM ĐỐC PHÓ GIÁM ĐỐC

Cn. Phan Mộng Thiên Kiều

BSCKI. Phan Minh Luân

Số: 371...../KSBT-XN

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
Mã số mẫu: 0368.25



VILAS 537

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SÓC TRĂNG
Địa chỉ : Số 16 Nguyễn Chí Thanh, Phường 6, TP. Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng
Tên mẫu : NƯỚC SINH HOẠT TRÊN MẠNG LƯỚI 1 - NHÀ MÁY NƯỚC MỸ XUYỀN 3
Người lấy mẫu : Nguyễn Thành Nhân
Địa điểm lấy mẫu : KDC Trần Hưng Đạo, Ấp Hoà Mỹ, TT. Mỹ Xuyên, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.
Ngày lấy mẫu : 15/05/2025
Lượng mẫu : 1,5 Lít + 500 mL
Ngày nhận mẫu : 15/05/2025
Tình trạng mẫu : Mẫu đựng trong chai nhựa 1,5 Lít và chai thủy tinh 500 mL.
Thời gian kiểm nghiệm : 16/05/2025 - 24/05/2025

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Tiêu chuẩn	Kết quả	Đơn vị
1	<i>Escherichia coli</i>	ISO 9308 - 1: 2014 Amd 1 - 2016 (*)	< 1	0	CFU/100mL
2	Coliforms tổng số	ISO 9308 - 1: 2014 Amd 1 - 2016 (*)	< 3	0	CFU/100mL
3	Asen tổng số	Phản ứng màu Mercury bromide	0,01	0,00	mg/L
4	Độ đục	SMEWW 2130B - 2023	2	0,24	NTU
5	Độ màu (màu sắc)	SMEWW 2120 C - 2023 (*)	15	6,58	TCU
6	Mùi, vị	Cảm quan	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ	/
7	pH	TCVN 6492 : 2011 (*)	6,0 - 8,5	6,99	/
8	Clo dư tự do	TCVN 6225-2:2017	0,2 - 1,0	0,59	mg/L

(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025 : 2017

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Tiêu chuẩn	Kết quả	Đơn vị
-----	----------	-------------	------------	---------	--------

Nhận xét:

Mẫu NƯỚC SINH HOẠT TRÊN MẠNG LƯỚI 1 - NHÀ MÁY NƯỚC MỸ XUYÊN 3 được kiểm nghiệm có các chỉ tiêu đạt Quy chuẩn quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt QCVN 01-1:2018/BYT do Bộ Y tế ban hành.

Sóc Trăng, ngày 29 tháng 5 năm 2015

P. TRƯỞNG KHOA XN-CĐHA-TDCN

Cn. Phan Mộng Thiên Kiều



BSCKI. Phan Minh Luân

Số: 372...../KSBT-XN

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 0369.25



VILAS 537

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SÓC TRĂNG
Địa chỉ : Số 16 Nguyễn Chí Thanh, Phường 6, TP. Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng
Tên mẫu : **NƯỚC SINH HOẠT TRÊN MẠNG LƯỚI 2 - NHÀ MÁY NƯỚC MỸ XUYỀN 3**
Người lấy mẫu : Nguyễn Thành Nhân
Địa điểm lấy mẫu : Ban Nhân Dân ấp Hoà Mỹ, Trần Hưng Đạo, ấp Hoà Mỹ, TT. Mỹ Xuyên, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.
Ngày lấy mẫu : 15/05/2025
Lượng mẫu : 1,5 Lít + 500 mL
Ngày nhận mẫu : 15/05/2025
Tình trạng mẫu : Mẫu đựng trong chai nhựa 1,5 Lít và chai thủy tinh 500 mL.
Thời gian kiểm nghiệm : 16/05/2025 - 24/05/2025

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Tiêu chuẩn	Kết quả	Đơn vị
1	<i>Escherichia coli</i>	ISO 9308 - 1: 2014 Amd 1 - 2016 (*)	< 1	0	CFU/100mL
2	Coliforms tổng số	ISO 9308 - 1: 2014 Amd 1 - 2016 (*)	< 3	0	CFU/100mL
3	Asen tổng số	Phản ứng màu Mercury bromide	0,01	0,00	mg/L
4	Độ đục	SMEWW 2130B - 2023	2	0,19	NTU
5	Độ màu (màu sắc)	SMEWW 2120 C - 2023 (*)	15	6,41	TCU
6	Mùi, vị	Cảm quan	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ	/
7	pH	TCVN 6492 : 2011 (*)	6,0 - 8,5	6,64	/
8	Clo dư tự do	TCVN 6225-2:2017	0,2 - 1,0	0,4	mg/L

(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025 : 2017

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Tiêu chuẩn	Kết quả	Đơn vị
-----	----------	-------------	------------	---------	--------

Nhận xét:

Mẫu NƯỚC SINH HOẠT TRÊN MẠNG LƯỚI 2 - NHÀ MÁY NƯỚC MỸ XUYÊN 3 được kiểm nghiệm có các chỉ tiêu đạt Quy chuẩn quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt QCVN 01-1:2018/BYT do Bộ Y tế ban hành.

Sóc Trăng, ngày 29 tháng 5 năm 2015

TRƯỞNG KHOA XN-CĐHA-TDCN

Cn. Phan Mộng Thiên Kiều

GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



BSCKI. Phan Minh Luân